

Số: *943*/QCPH/CTHADS-STN&MT

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 12 năm 2019

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Giữa Cục Thi hành án dân sự và Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác thi hành án dân sự

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 648-QCPH/BTP-BTNMT ngày 28/02/2019 giữa Bộ Tư Pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2609/QĐ-BTP ngày 06/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1586/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Cục Thi hành án dân sự và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thống nhất ban hành “Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự” như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức và nội dung phối hợp giữa Cục Thi hành án dân sự và Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện, giải quyết việc thi hành án dân sự liên quan đến tài sản phải thi hành án thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc chức năng, nhiệm vụ của hai đơn vị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên và các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc (gọi chung là cơ quan Thi hành án dân sự).
2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên và Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cơ quan Tài nguyên và Môi trường).

Handwritten signature

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong giải quyết việc thi hành án dân sự liên quan đến tài sản phải thi hành án thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 3. Mục đích, nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Mục đích phối hợp

a) Nâng cao hiệu quả phối hợp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi đơn vị trong công tác thi hành án dân sự; bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của cấp tỉnh và cấp huyện trong công tác phối hợp.

b) Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự nếu có phát sinh trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ xác minh, kê biên, xử lý tài sản liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, các tài sản gắn liền với đất và tài sản phải thi hành án khác thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

2. Nguyên tắc phối hợp

a) Việc phối hợp phải phù hợp với quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự, pháp luật về Đất đai, các quy định của pháp luật khác có liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của mỗi cơ quan.

b) Phối hợp thường xuyên, kịp thời và hiệu quả.

c) Đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, đồng thời phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan trong quá trình phối hợp.

3. Phương thức phối hợp

a) Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản.

b) Trường hợp cần thiết các bên có thể làm việc trực tiếp.

c) Tổ chức họp liên ngành.

d) Thành lập các đoàn công tác liên ngành.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Cục Thi hành án dân sự và Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên thực hiện tốt công tác nâng cao kết quả, hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thi hành án dân sự, lĩnh vực tài nguyên và môi trường và pháp luật khác có

liên quan, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức và cá nhân, đảm bảo hiệu quả trong công tác Thi hành án dân sự.

2. Phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin

Cơ quan Thi hành án dân sự, cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện Quy chế này theo yêu cầu của mỗi bên. Trường hợp cần trao đổi ý kiến hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp, cơ quan được đề nghị có trách nhiệm trả lời, những vụ việc phức tạp thời gian có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày.

3. Phối hợp trong việc tổ chức thi hành án

Cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện các công việc sau:

a) Việc xác minh hiện trạng tài sản; việc áp dụng biện pháp cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

b) Cung cấp chính xác, kịp thời thông tin, sao lục hồ sơ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đề nghị của cơ quan Thi hành án dân sự và quy định của pháp luật.

c) Đo vẽ, xác định hiện trạng sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; cung cấp danh sách các tổ chức đo đạc có năng lực trên địa bàn để phục vụ công tác thi hành án; xác định tính pháp lý của kết quả đo đạc tài sản thi hành án theo đề nghị của chấp hành viên;

d) Tạm dừng việc thực hiện các yêu cầu của người phải thi hành án liên quan đến các giao dịch đối với tài sản thuộc diện phải đăng ký quyền sở hữu, sử dụng sau khi nhận được văn bản đề nghị tạm dừng của cơ quan thi hành án.

đ) Điều chỉnh hoặc cấp đổi Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu tài sản đã cấp cho người phải thi hành án trong trường hợp thi hành án một phần thửa đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật. Trường hợp thi hành án toàn bộ thửa đất mà không thu hồi được Giấy CNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất của người phải thi hành án, sau khi có văn bản đề nghị của cơ quan thi hành án, Văn phòng đăng ký QSDĐ làm thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền huỷ bỏ Giấy CNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất đã được cấp trước đây của người phải thi hành án và thực hiện thủ tục cấp Giấy CNQSDĐ, tài sản gắn liền với đất cho người trúng đấu giá hoặc người nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án.

e) Trường hợp có sự chênh lệch về diện tích thực tế so với GCNQSD đất được cấp hoặc đất không xác định được mốc giới, trên cơ sở đề nghị của cơ



quan Thi hành án dân sự, cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và có văn bản trả lời để cơ quan Thi hành án dân sự kịp thời giải quyết vụ việc.

4. Phối hợp trong việc hướng dẫn nghiệp vụ và giải quyết khó khăn, vướng mắc

a) Quá trình hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo tổ chức việc thi hành án dân sự liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường, nếu có khó khăn, vướng mắc thì Cục Thi hành án dân sự phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức họp để kịp thời giải quyết; trường hợp không thống nhất được thì báo cáo Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh để thống nhất biện pháp giải quyết.

b) Cơ quan Thi hành án dân sự, cơ quan Tài nguyên và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự và pháp luật về Tài nguyên và Môi trường. Quá trình thực hiện, nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp trong các văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án dân sự có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường hoặc ngược lại thì các cơ quan chủ động phản ánh, kiến nghị cơ quan hoặc người có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

5. Phối hợp trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự cùng cấp chỉ đạo việc giải quyết việc Thi hành án dân sự liên quan đến đất đai và tài sản gắn liền trên đất.

6. Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác Thi hành án dân sự có liên quan đến đất đai và tài sản gắn liền trên đất và các tài sản thi hành án khác thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường theo quy định pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Thi hành án dân sự và các chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác Thi hành án dân sự có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, các phòng chuyên môn trực thuộc, Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức thi hành án dân sự - Cục Thi hành án dân sự và Phòng Quản lý Đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường là đầu mối

tham mưu giúp lãnh đạo hai đơn vị triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ hằng năm, hai đơn vị cùng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp, đưa nội dung công tác phối hợp theo Quy chế này vào kế hoạch công tác hàng năm của mỗi đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cơ quan Thi hành án dân sự, cơ quan Tài nguyên và Môi trường đề xuất biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp thực hiện Quy chế này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

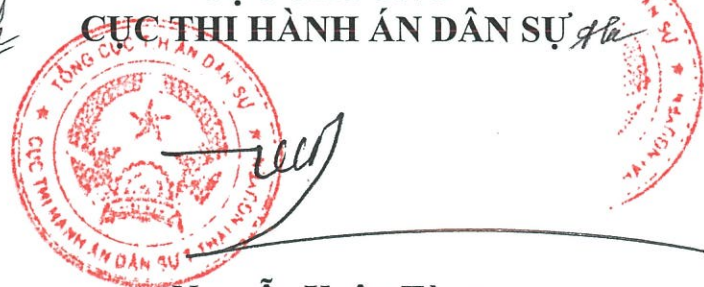
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Lãnh đạo hai cơ quan đề thống nhất, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Nguyễn Thanh Tuấn

CỤC TRƯỞNG
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Nguyễn Xuân Tùng

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Tổng cục THADS (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban chỉ đạo THADS tỉnh (để báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (để biết);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để biết);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (để phối hợp);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (để phối hợp);
- Ban chỉ đạo THADS các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trực thuộc Sở TN&MT, Cục THADS (để thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh Thái Nguyên (để đăng tải);
- Trang thông tin Cục THADS, Sở TN&MT (để đăng tải);
- Lưu: Cục THADS, Sở TN&MT.

